

Số: 05/2022/QĐST- DS

Vinh Bảo, ngày 11 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 19/2022/TLST - DS ngày 17 tháng 5 năm 2022;

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:**

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bản Việt; trụ sở: Toà nhà HM Town 412 Nguyễn Minh Khai, Phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Th; trú tại: Thôn X1, xã H1, huyện V, thành phố H.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Như Kh và vợ là bà Nguyễn Thị X; cùng trú tại: Thôn X1, xã H1, huyện V, thành phố H.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bản Việt và bà Nguyễn Thị Th thỏa thuận và thống nhất, bà Nguyễn Thị Th còn nợ và phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bản Việt số tiền theo Hợp đồng tín dụng số số 044210000280 ngày 27-01-2022 (tính đến ngày 01-7-2022) là 749.014.341 (Bảy trăm bốn mươi chín triệu không trăm mười bốn nghìn ba trăm bốn mươi một) đồng, bao gồm: Nợ gốc 676.236.693 (Sáu trăm bảy mươi sáu triệu hai trăm ba mươi sáu nghìn sáu trăm chín mươi ba) đồng, nợ lãi trong hạn 66.910.164 (Sáu mươi sáu triệu chín trăm mười nghìn một trăm sáu mươi tư) đồng, nợ lãi quá hạn 5.867.484 (Năm triệu tám trăm sáu mươi bảy nghìn bốn trăm tám mươi tư) đồng.

2.2. Kể từ ngày 02-7-2022 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có

thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.3. Trường hợp bà Nguyễn Thị Th không trả hoặc không trả đủ số tiền nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bản Việt thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bản Việt có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp để thực hiện nghĩa vụ bảo đảm đã cam kết theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 044210000290 ngày 27-01-2021 giữa bên thế chấp là bà Nguyễn Thị Th và bên nhận thế chấp là Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bản Việt. Tài sản thế chấp được xử lý là quyền sử dụng 159 m<sup>2</sup> đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 202B, tờ bản đồ 09, địa chỉ thửa đất: Thôn X1, xã H1, huyện V, thành phố H theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CU 486720 do Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo cấp ngày 23-4-2020 cho bà Nguyễn Thị Th.

2.4. Nếu sau khi phát mại tài sản thế chấp, số tiền thu được dùng để trả nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bản Việt còn thừa thì được trả lại cho bà Nguyễn Thị Th. Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp không đủ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bản Việt thì bà Nguyễn Thị Th phải trả tiếp phần còn thiếu đó.

2.5. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Th nhận chịu án phí dân sự sơ thẩm 16.980.000 (Mười sáu triệu chín trăm tám mươi nghìn) đồng; trả lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bản Việt số tiền tạm ứng án phí đã nộp 16.470.000 (Mười sáu triệu bốn trăm bảy mươi nghìn) đồng, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002264 ngày 17-5-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo;
- Lưu: HCTP, Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đinh Hữu Hường**